

KINH THẬP TRỤ

QUYỂN 4

Phẩm 9: ĐỊA DIỆU THIÊN

*Lúc Phật tử diễn thuyết
Diệu nghĩa Địa thứ tám
Do thần lực của Phật
Chấn động vô lượng cõi
Hiện thân Nhất thiết trí
Vô lượng quang vi diệu
Soi khắp mười phương cõi
Chúng sinh được an lạc
Ngàn vạn ức Bồ-tát
Đang trụ trong hư không
Cúng dường vật vi diệu
Vô số chư Thiên nhân
Đại tự tại Thiên vương
Và Tha hóa Thiên vương
Vui mừng và cúng dường
Phật, biển lớn công đức
Ngàn vạn các Thiên nữ
Cung kính và vui mừng
Cùng cất tiếng vi diệu
Khen ngợi công đức Phật
Vi thần lực của Phật
Phát sinh pháp vi diệu
Người khéo hành tịch diệt
Không có những tâm ác
Đều ở trong địa này
Tu tập hạnh Bồ-tát
Vì lợi ích thế gian
Đi khắp cả mười phương
Dạy chúng sinh Phật pháp
Tâm trống rỗng vô ngại
Thần lực các Bồ-tát
Cúng dường vật thượng diệu
Hơn trời người mười phương
Do phước đức đưa đến
Phật tử thích người trí
Nhờ đây hiện Phật lực
Ở một cõi bất động*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Mà hiện khắp mọi nơi
Lợi ích cho thế gian
Như trăng sáng tròn đầy
Dứt tất cả âm thanh
Ngôn ngữ và tưởng nhớ
Mà dùng các âm thanh
Thuyết pháp như tiếng vang
Tùy chúng sinh thấp kém
Tâm họ chán và đăm
Hiện nói đạo Thanh văn
Làm thoát khỏi các khổ
Tùy chỗ chúng sinh có
Giảng thuyết đạo Thanh văn
Những kẻ ít lanh lợi
Thích các pháp nhân duyên
Thì thuyết Bích-chi-phật
Tùy chỗ lợi căn có
Làm lợi ích chúng sinh
Có tâm Từ bi lớn
Thì giảng pháp Bồ-tát
Người tâm lớn vô thượng
Chắc chắn thích việc lớn
Thì hiện thành thân Phật
Thuyết vô lượng Phật pháp
Ví như nhà ảo thuật
Hiện các loại thân hình
Các thân tướng như vậy
Đều không thật sự có
Các Phật tử như vậy
Khéo biết giữ trí tuệ
Thì hiện tất cả hạnh
Tâm xa lìa có không
Ngàn vạn các Thiên nữ
Dùng tiếng hay ca ngợi
Ca ngợi như vậy rồi
Im lặng chiêm ngưỡng Phật
Giải Thoát Nguyệt lại thưa
Phật tử, Đại chúng tịnh
Nhất tâm và thích nghe
Chánh hạnh Địa thứ chín.

Bồ-tát Kim Cang Tạng nói:

–Phật tử! Các Đại Bồ-tát này dùng vô lượng trí như thế quán sát Phật đạo; muốn cầu tịch diệt giải thoát càng sâu xa hơn và muốn tư duy trí tuệ của Như Lai tốt hơn; muốn nhập pháp sâu xa bí mật của Như Lai; muốn phân biệt, nắm bắt đại trí tuệ không thể nghĩ bàn; muốn phân biệt các Tam-muội Đà-la-ni khiến thanh tịnh; muốn

khiến các thần thông rộng lớn, muốn tùy thuận hạnh sai khác của thế gian; muốn tu tập các Lực, Vô úy, pháp Bất cộng của Phật, không ai hoại được; muốn tùy thuận hành sức chuyển pháp luân của chư Phật, không bỏ đại Bi, đại nguyện đã thọ trì được nhập Địa thứ chín. Bồ-tát trụ địa này biết như thật phát khởi hành pháp thiện, bất thiện, vô ký; biết hành pháp hữu lậu, vô lậu; hành pháp thế gian, xuất thế gian; hành pháp tư nghi, chẳng thể nghi bàn; hành pháp định, bất định; hành pháp Thanh văn, Bích-chi-phật, Bồ-tát, Như Lai; hành pháp hữu vi, vô vi. Tùy thuận trí tuệ như vậy, như thật biết tâm sở hành Bồ-đề khó, các phiền não khó, nghiệp khó, các căn khó, nguyện nhạo khó, tánh khó, chí tâm khó, thâm tâm khó, sinh khó, tàn khí khó, tam tụ sai biệt khó; biết tướng sai biệt của tâm, tướng tạp của tâm, tướng khinh chuyển của tâm; tướng hoại bất hoại của tâm, tướng của tâm, tướng vô biên tự tại của tâm, tướng vô hình, sai biệt thanh tịnh của tâm, tướng cấu, tướng vô cấu của tâm, tướng trói buộc của tâm, tướng cởi mở của tâm, tướng dua nịnh của tâm, tướng ngay thẳng của tâm, tướng tùy đạo của tâm... Tất cả đều biết như thật. Bồ-tát biết tướng sâu xa của phiền não, biết tướng thô cạn của phiền não, biết tướng bạn, tướng không rời của tâm phiền não, biết tướng trói buộc, sai khác, biết tướng tâm ấy tương ưng hay không tương ưng, biết tướng quả báo khi sinh, biết các tướng sai khác trong ba cõi, biết tướng ái, si, kiến nhập sâu như mũi tên, biết tướng tội nặng của kiêu mạn si; biết tướng nhân duyên ba nghiệp không đoan, cho đến biết như thật tướng sai biệt của tám vạn bốn ngàn phiền não. Bồ-tát này biết tướng của các nghiệp thiện, bất thiện, vô ký, tướng phân biệt, chưa phân biệt; tướng bạn với tâm; tướng không xa lìa; tướng tự nhiên tận; tướng hành đạo tận; tướng chủng, tướng tập, tướng không mất quả báo, tướng thứ lớp, tướng hữu báo, tướng vô báo; tướng hắc hắc báo, bạch bạch báo; tướng hắc bạch hắc bạch báo; tướng không phải hắc, không phải bạch, chấm dứt nghiệp; biết tướng nơi khởi nghiệp; tướng thọ nghiệp pháp sai khác; biết tướng nghiệp vô lượng nhân duyên khởi; biết tướng sai khác của nghiệp thế gian, nghiệp xuất thế gian; tướng hiện báo, tướng sinh báo, tướng hậu báo; tướng tùy thuận các nghiệp định, bất định; cho đến biết như thật tướng sai biệt của tám vạn bốn ngàn nghiệp. Bồ-tát này biết tướng sai biệt của các căn nhu nhuyễn, vừa phải, lạnh lợi; biết tướng sai biệt của đời trước, đời sau, tướng không sai khác; biết tướng thượng trung hạ; biết tướng bạn của phiền não; tướng không, rời nhau; tướng tùy thuận các thừa, định, bất định; tướng thuần thực, tướng chưa thuần thực; tướng tùy tâm hành, tướng hư hoại, tướng giữ chặt, tướng tăng thượng, tướng không hoại được, tướng chuyển, tướng bất chuyển; tướng sai biệt của ba đời, tướng sai biệt sâu xa an ổn cùng sinh; cho đến biết như thật tướng sai biệt của tám vạn bốn ngàn căn. Bồ-tát này biết tướng nhu nhuyễn, vừa phải, lạnh lợi trong dục lạc của chúng sinh; cho đến biết như thật tướng sai khác của tám vạn bốn ngàn dục lạc. Bồ-tát này biết tướng các tánh nhu nhuyễn, vừa phải, lạnh lợi, cho đến biết như thật tướng sai biệt của tám vạn bốn ngàn tánh. Bồ-tát này biết tướng nhu nhuyễn, lạnh lợi, vừa phải, của tâm sâu xa, cho đến biết như thật tướng sai biệt của tám vạn bốn ngàn tâm sâu xa. Bồ-tát này phân biệt và biết được các kết sử trói buộc cùng sinh với tâm, không cùng sinh với tâm; tâm tương ưng, tâm không tương ưng; tướng thâm nhập, tướng từ vô thủy đến nay theo nào hại chúng sinh, trái với tất cả thiện định giải thoát, thần thông, nó trói buộc chắc chắn trong ba cõi, trói buộc tâm vô lượng không để hiện tiền, mở cửa các nghiệp, không hay biết tướng có thể đối trị tướng vô sở hữu, tướng vô

định sự, tướng không khác Thánh đạo, tướng diệt động. Bồ-tát này biết như thật tướng sai biệt của chúng sinh; đó là sự sai biệt của địa ngục, súc sinh, ngạ quỷ, A-tu-la, trời, người, sự sai biệt của Sắc giới, Vô sắc giới; sự sai biệt hữu tướng, vô tướng. Nghiệp là ruộng, ái là nước, vô minh là tối tăm, thức bị che là hạt giống, thân sau là mầm, danh sắc cùng sinh không rời nhau; tướng si ái tương tục; dục sinh, dục tác, dục ái không rời tướng ưa chúng sinh; phân biệt tướng sai biệt ba cõi, tướng tam hữu tương tục; tất cả đều biết như thật. Bồ-tát này biết như thật các tập khí, hoặc hữu dư, hoặc vô dư, tùy nơi thọ sinh có tập khí, tùy chúng sinh cộng trụ có tập khí, tùy nghiệp phiền não có tập khí; thiện, bất thiện, vô ký có tập khí; lìa dục có tập khí; tùy thân sau có tập khí; tuần tự rong ruổi có tập khí; tướng thâm nhập đạo đoạn, tướng trì phiền não, xa lìa thì không còn pháp. Tất cả đều biết như thật. Bồ-tát này biết như thật tướng định, tướng bất định của chúng sinh, tướng chánh định, tướng tà định; tướng bất định, tướng tà định trong tà kiến; tướng chánh định trong chánh kiến; rời xa hai tướng vô định này, mỗi cái ngũ nghịch là tướng tà định, năm căn là tướng chánh định, tà vị là tà định, chánh vị là chánh định. Vì không còn tạo tác nữa, lìa hai vị này, đó là tướng bất định, thâm nhập nhóm tà có tướng khó chuyển được, phải khiến tu tướng nhân duyên đạo vô thượng; nhóm bất định, nhóm tà định, tướng thủ hộ chúng sinh đều biết như thật.

Phật tử! Các Đại Bồ-tát tùy thuận trí như vậy, gọi là an trụ địa Diệu thiện. Bồ-tát trụ địa này, biết tướng các hành sai khác của chúng sinh, như thế tùy sự giải thoát mà tạo nhân duyên. Bồ-tát này, biết pháp giáo hóa chúng sinh, biết pháp độ chúng sinh. Biết như thật, rồi thuyết pháp về tướng của Thanh văn thừa, tướng Bích-chi-phật thừa, tướng Bồ-tát thừa, tướng Như Lai địa. Biết như thật tùy thuận nhân duyên của chúng sinh mà thuyết pháp; tùy tâm tánh, tùy căn cơ, tùy dục lạc sai khác mà thuyết pháp; tùy hành xứ, trí tuệ xứ mà thuyết pháp; biết tất cả hành xứ theo đó mà thuyết pháp; tùy tánh chúng sinh, thâm nhập chỗ khó mà thuyết pháp; tùy đạo, tùy cuộc sống, tùy phiền não, tập khí chuyển mà thuyết pháp; tùy ham thích khiến được giải thoát mà thuyết pháp. Bồ-tát trụ địa này, làm đại Pháp sư gìn giữ tạng pháp của chư Phật. Tùy ở nghĩa sâu xa, đại Pháp sư sẽ dùng vô lượng tuệ phương tiện, bốn trí vô ngại, phát khởi ngôn từ Bồ-tát mà thuyết pháp. Bồ-tát này thường tùy thuận bốn trí vô ngại, nhưng không phân biệt. Bốn pháp đó là gì? 1. Pháp vô ngại. 2. Nghĩa vô ngại. 3. Từ vô ngại. 4. Nhạo thuyết vô ngại.

Bồ-tát này dùng trí pháp vô ngại biết tự tướng các pháp; dùng trí nghĩa vô ngại biết sự sai biệt của các pháp; dùng trí từ vô ngại biết thuyết các pháp không phân biệt; dùng trí nhạo thuyết vô ngại biết các pháp nối nhau không dứt. Lại dùng trí pháp vô ngại biết các pháp không thể tánh; dùng trí nghĩa vô ngại biết tướng sinh diệt của các pháp; dùng trí từ vô ngại biết giả danh của các pháp nhưng nói không đoạn giả danh; dùng trí nhạo thuyết vô ngại, nói tùy giả danh không hoại vô biên. Lại dùng trí pháp vô ngại biết tướng sai biệt của các pháp hiện tại; dùng trí nghĩa vô ngại biết tướng sai biệt của các pháp quá khứ, vị lai, dùng trí từ vô ngại biết các pháp quá khứ, vị lai, hiện tại mà dùng không phân biệt thuyết giảng; dùng trí nhạo thuyết vô ngại để trong mỗi đời được giảng vô biên pháp tướng. Lại dùng trí pháp vô ngại để biết các pháp sai biệt; dùng trí nghĩa vô ngại để biết nghĩa sai biệt của các pháp; dùng trí từ vô ngại để biết tùy thuận ngôn ngữ mà thuyết pháp; dùng trí nhạo thuyết vô ngại để tùy thuận sự ham thích hiểu biết mà thuyết pháp. Lại dùng trí pháp vô ngại và dùng trí

pháp để biết sự sai biệt của các pháp; dùng phương tiện để biết sự không sai biệt của các pháp; dùng nghĩa vô ngại và tỷ trí biết như thật sự sai biệt của các pháp dùng trí từ vô ngại, trí thế giảng thuyết sự sai biệt của các pháp; dùng trí nhạo thuyết vô ngại để khéo giảng thuyết đệ nhất nghĩa. Lại dùng trí pháp vô ngại để biết một tướng không hư hoại của các pháp; dùng trí nghĩa vô ngại để khéo nhập ấm, nhập giới, xét kỹ pháp nhân duyên; dùng trí từ vô ngại làm cho tất cả thế gian có chỗ quy thú, vì dùng lời hay, vì dùng trí nhạo thuyết vô ngại nên việc thuyết giảng thù thắng làm cho chúng sinh đạt vô biên pháp sáng. Lại dùng trí pháp vô ngại để biết các pháp không có phân biệt, thấu nhiếp trong một thừa; dùng trí nghĩa vô ngại nhập môn phân biệt sự sai biệt của các pháp; dùng trí từ vô ngại thuyết giảng các thừa, nghĩa không phân biệt; dùng trí nhạo thuyết vô ngại để dùng một pháp môn thuyết vô biên pháp môn. Lại dùng trí pháp vô ngại có thể nhập tất cả hạnh Bồ-tát: Trí hành, pháp hành, tùy trí hành; dùng trí nghĩa vô ngại có thể phân biệt, thuyết giảng nghĩa sai khác của mười địa; dùng trí từ vô ngại không phân biệt, thuyết giảng đạo tùy thuận các địa; dùng trí nhạo thuyết vô ngại, thuyết giảng tướng vô biên của các hành. Lại dùng trí pháp vô ngại để biết tất cả Phật, trong một niệm, đạt được Bồ-đề; dùng trí nghĩa vô ngại để biết các loại sai biệt của thời, xứ, dùng trí từ vô ngại để tùy thuận thuyết giảng sự sai khác về việc đắc đạo của chư Phật; dùng trí nhạo thuyết vô ngại, dù trải qua vô biên kiếp, giảng thuyết pháp cú không cùng tận. Lại dùng trí pháp vô ngại biết tất cả Phật pháp, lực Phật, Vô sở úy, pháp Bất cộng, đại Từ, đại Bi, Trí vô ngại, Chuyển pháp luân tùy thuận Nhất thiết trí; dùng trí nghĩa vô ngại, tùy âm thanh của Như Lai phát ra tám vạn bốn ngàn, tùy tâm, tùy căn cơ và tùy sự ham thích sai biệt của chúng sinh; dùng trí từ vô ngại, dùng âm thanh Như Lai, không phân biệt thuyết giảng tất cả các hành; dùng trí nhạo thuyết vô ngại, dùng sức trí tuệ của chư Phật để tùy chúng sinh thích âm thanh gì mà thuyết giảng. Các Phật tử! Đại Bồ-tát khéo biết trí vô ngại như vậy, an trụ Địa thứ chín, gọi là đạt tạng pháp của chư Phật; có thể làm bậc đại pháp sư; thông đạt chúng nghĩa Đà-la-ni; chúng pháp Đà-la-ni; khởi trí, chúng minh Đà-la-ni, thiện ý Đà-la-ni, chúng tài Đà-la-ni, danh văn Đà-la-ni, oai đức Đà-la-ni, vô ngại Đà-la-ni, vô biên toàn Đà-la-ni, nghĩa Đà-la-ni. Đạt trăm vạn a-tăng-kỳ Đà-la-ni như vậy, tùy phương tiện mà giảng thuyết vô lượng pháp môn sai biệt như thế. Bồ-tát này đạt vô lượng môn Đà-la-ni như vậy, có thể ở chỗ vô lượng Phật nghe pháp, nghe rồi không quên, còn giảng thuyết lại cho mọi người bằng vô lượng pháp môn sai khác như đã nghe. Bồ-tát này, ở chỗ một Đức Phật, dùng trăm vạn a-tăng-kỳ Đà-la-ni nghe thọ pháp. Nghe pháp ở một Đức Phật như vậy, ở vô lượng, vô biên Đức Phật cũng vậy. Bồ-tát này lúc lạy Phật, nghe pháp sáng chẳng phải nhờ học nhiều ở Thanh văn đạo mà đạt sức mà trải qua mười vạn kiếp thọ trì. Bồ-tát này, đạt sức Đà-la-ni, các trí vô ngại, sức nhạo thuyết nên khi thuyết pháp, ngồi ở pháp tòa mà tùy ý thuyết pháp cho chúng sinh trong tam thiên đại thiên thế giới. Bồ-tát này ngồi trên pháp tòa là người thù thắng nhất, trừ chư Phật và các Đại Bồ-tát; Bồ-tát này trong tâm đạt vô lượng pháp minh. Bồ-tát này ngồi tại pháp tòa dùng một âm thanh, làm cho tất cả đại chúng đều hiểu rõ; hoặc dùng mọi thứ âm thanh, làm cho đại chúng đều hiểu rõ; hoặc im lặng chỉ phóng ra ánh sáng mà làm cho hết thấy đại chúng hiểu rõ pháp; hoặc từ tất cả lỗ chân lông phát ra pháp âm; hoặc vật có sắc, không sắc trong tam thiên đại thiên thế giới đều phát ra pháp âm; hoặc dùng một âm biến khắp các cõi, làm cho chúng

sinh đều hiểu. Bồ-tát này, dù cả chúng sinh trong tam thiên đại thiên thế giới đồng thời vấn nạn, mỗi chúng sinh dùng vô lượng, vô biên âm thanh sai khác để vấn nạn, những gì người này hỏi, người khác không hỏi lại thì Bồ-tát ấy, trong một niệm, nhận tất cả sự vấn nạn nhưng chỉ dùng một âm thanh làm cho tất cả đều hiểu rõ. Cứ thế, dù hai tam thiên đại thiên thế giới; ba, bốn, năm, mười, hai mươi, ba mươi, bốn mươi, năm mươi, hoặc trăm, tam thiên đại thiên thế giới, hoặc ngàn tam thiên đại thiên thế giới, hoặc một vạn, mười vạn, trăm vạn, hoặc một ức tam thiên đại thiên thế giới, hoặc mười ức, trăm ngàn ức na-do-tha cho đến không thể nói, không thể nói tam thiên đại thiên thế giới, đầy cả chúng sinh trong đó cũng đều rộng thuyết pháp cho họ. Khi thuyết pháp, nương thần lực Phật, có thể chúng sinh rộng làm các việc Phật, siêng năng hơn nữa, để thâm giữ trí sáng như vậy. Giả như trong một hào ly, có không thể nói, không thể nói số thế giới vi trần đại hội, Đức Phật ở trong đó thuyết pháp, Phật tùy thuận bao nhiêu tâm chúng sinh mà thuyết pháp, làm cho mỗi chúng sinh đều đạt vô lượng pháp. Như một Đức Phật, tất cả chư Phật ở trong đại hội thuyết pháp, cũng đều như vậy; như đầu một sợi lông, tất cả thế giới ở mười phương cũng đều như vậy, ở trong đó, phát sinh sức nhớ nghĩ lớn; ở trong một niệm có thể đến chỗ tất cả Phật, thọ tất cả pháp sáng nhưng không mất một câu. Ví như vô số chúng sinh trong đại hội nghe pháp, lúc đó, Bồ-tát dùng pháp môn thanh tịnh quyết định thuyết giảng làm cho chúng đều khai ngộ. Trong một niệm, làm cho tất cả chúng sinh đều hoan hỷ, hưởng gì chúng sinh trong vài thế giới.

Bồ-tát trụ trong địa này, căn lành dần tăng trưởng, ngày đêm không còn niệm khác, thâm nhập hành xứ của chư Phật, thường ở chỗ Phật, thâm nhập giải thoát của Bồ-tát, thâm nhập tùy thuận của Bồ-tát. Nhờ trí như vậy, thường được gặp chư Phật. Trong mỗi kiếp, đem vô lượng, vô biên trăm ngàn ức phẩm vật vi diệu, cúng dường chư Phật, ở chỗ các Đức Phật học hỏi tất cả, thông đạt các pháp Đà-la-ni. Bồ-tát này, căn lành dần được sáng suốt. Phật tử! Ví như vàng ròng đã được luyện thành đồ trang sức, đầy đủ sự đẹp đẽ làm mào báu hay chuỗi ngọc cho Chuyển luân thánh vương sử dụng, thì tất cả những vua nhỏ và người trong bốn cõi không thể đoạt được. Các Phật tử! Đại Bồ-tát cũng thế, trụ ở địa Diệu thiện này, các căn lành dần dần được sáng suốt, không ai hoại được, Thanh văn, Bích-chi-phật và Bồ-tát ở các địa dưới không thể hoại được. Bồ-tát này, căn lành sáng suốt, chiếu khắp những chỗ hiểm nạn phiền não của chúng sinh, chiếu xong thâm lại.

Phật tử! Ví như Đại phạm vương, trong tam thiên đại thiên thế giới, soi rọi được tất cả những chỗ hiểm nạn. Bồ-tát cũng thế, trụ ở địa Diệu thiện, căn lành sáng suốt, soi chiếu tất cả chỗ hiểm nạn phiền não của chúng sinh, chiếu xong thâm lại.

Phật tử! Đó là lược nói địa Diệu thiện, Địa thứ chín của Đại Bồ-tát. Nếu nói rộng, thì dù trải qua vô lượng vô số kiếp, cũng không thể hết. Đại Bồ-tát trụ trong Địa này thường làm Đại phạm vương, làm chủ cả tam thiên đại thiên thế giới không ai hơn được. Người hiểu nghĩa như thật, ở trong tự tại mà đạt tự tại; khéo giảng thuyết cho Thanh văn, Bích-chi-phật, Ba-la-mật của Bồ-tát, chúng sinh có vấn nạn cũng không bị cùng tận. Tạo những nghiệp lành như Bố thí, Ái ngữ, Lợi hành, Đồng sự đều không rời niệm Phật, niệm pháp và niệm chúng Bồ-tát bạn, cho đến không rời niệm Nhất thiết chủng trí; luôn nghĩ, bất cứ lúc nào, ở trong chúng sinh ta là người đứng đầu, người tôn quý, cho đến là chỗ nương tựa cho tất cả chúng sinh. Bồ-tát này nếu siêng năng tu tập, thì trong khoảnh khắc, đạt số Tam-muội nhiều như số bụi trần trong trăm vạn a-tăng-kỳ

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

tam thiên đại thiên thế giới; cho đến thị hiện được vô số Bồ-tát và quyến thuộc nhiều như số bụi trần trong trăm vạn a-tăng-kỳ tam thiên đại thiên thế giới. Nếu dùng nguyện lực, thần thông tự tại, thì hơn số này, dù trải qua trăm ngàn ức na-do-tha kiếp, cũng không thể nói hết.

Lúc ấy, Bồ-tát Kim Cang Tạng muốn nêu lại nghĩa trên nên nói kệ rằng:

*Các Bồ-tát tùy thuận
Vô lượng trí lực sâu
Là vi diệu số một
Tất cả đời khó biết
Người lợi ích chúng sinh
Đạt đến Địa thứ chín
Được nhập tạng bí mật
Của tất cả chư Phật
Đạt được Đà-la-ni
Tam-muội vi diệu nhất
Sức thần thông rộng lớn
Khéo nhập tướng thế gian
Sức trí tuệ bền chắc
Quán sát các Phật pháp
Nguyện lớn, tâm bi tịnh
Nhập được Địa thứ chín
Thuận thành địa cao thượng
Giữ tạng pháp chư Phật
Liên thông đạt các pháp
Thiện, bất thiện, vô ký
Hữu lậu và vô lậu
Thế gian, xuất thế gian
Đây so lường xét được
Kia không thể suy lường
Biết pháp định, bất định
Đầy đủ tướng ba thừa
Suy xét và phân biệt
Tướng hữu vi, vô vi
Biết các pháp như vậy
Phá trừ tối vô minh
Tùy thuận tâm trí này
Là vi diệu số một
Biết tất cả chúng sinh
Hiểm nạn các tạp tâm
Tâm khinh suất chuyển đổi
Tâm vô biên tự tại
Tướng phiền não cạn sâu
Gần tâm, không rời tâm
Lại biết tướng trời buộc
Tùy thuận có liên tục*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Biết đủ các tạp nghiệp
Với bao tướng sai khác
Nhân diệt, quả không mất
Thông đạt việc như vậy
Lại biết các chúng sinh
Các căn độn, vừa, lợi
Rộng lớn và sai biệt
Tướng đời trước, đời sau
Thượng, trung, hạ khác nhau
Và các thứ dục lạc
Cho đến biết tất cả
Tám vạn bốn ngàn loại
Tánh thế gian cũng thế
Chỗ phiền não khó thấy
Từ xưa nay không đoạn
Tất cả kết sử, tâm
Luôn cộng hành với tâm
Buộc tâm khó đoạn trừ
Biết tất cả kết sử
Chỉ vọng tưởng bất định
Không có chỗ dừng ở
Cũng là tướng bất định
Lại không rời xa thân
Và thật là khó biết
Sức Thiền định ngăn được
Kim Cang đạo đoạn được
Lại biết các chúng sinh
Vào sáu đạo sai khác
Sông ái, si, che lấp
Ruộng, nghiệp, biết là giống
Là mầm sinh thân sau
Danh sắc cùng tăng trưởng
Từ xưa nay, sinh tử
Liên tục trong ba cõi
Biết cả trời và rồng
Tâm phiền não nghiệp thân
Nếu xa lìa tâm ý
Thì không hề có gì
Tất cả các chúng sinh
Đều ở trong ba tụ
Hoặc chìm trong tà kiến
Hoặc ở trong trí đạo
Bồ-tát trụ địa này
Biết tâm của chúng sinh
Các căn và dục lạc*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Đủ các thứ sai biệt
Thâm tâm khéo suy xét
Tùy nghi mà thuyết pháp
Trí vô ngại thông đạt
Khéo dùng ngôn từ dạy
Bồ-tát là Pháp sư
Ví như Sư tử chúa
Trâu chúa và núi chúa
An trụ không lo sợ
Mưa thức ăn cam lồ
Khấp tất cả các cõi
Ví như rồng chúa lớn
Mưa ngập cả biển lớn
Bồ-tát này khéo biết
Pháp, Nghĩa, Từ vô ngại
Tùy thuận mà thực hành
Đầy đủ sức nhạo thuyết
Và đạt được trăm vạn
A-tăng-kỳ Tổng trì
Lãnh thọ pháp của Phật
Như biển nhận nước mưa
Bồ-tát đã đạt được
Sức thanh tịnh sâu xa
Vô lượng Đà-la-ni
Và sức các Tam-muội
Chỉ trong một khoảnh khắc
Thấy được vô lượng Phật
Nghe Phạm âm thanh tịnh
Diễn nói pháp vi diệu
Bồ-tát này giáo hóa
Chúng sinh đại thiên giới
Tùy tâm căn ưa thích
Thuyết pháp khiến vui vẻ
Cứ thế có vô lượng
Tam thiên đại thiên cõi
Sâu xa và siêng năng
Suy xét việc như vậy
Trên đầu một sợi lông
Vô lượng Phật thuyết pháp
Phật vì tất cả chúng
Diễn nói pháp vi diệu
Bồ-tát lãnh thọ pháp
Như đất nhận hạt giống
Lại phát lời thệ nguyện
Tất cả các chúng sinh

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Trong cõi nước mười phương
Đều hợp thành một hội
Chỉ trong một khoảnh khắc
Biết tâm niệm của chúng
Dùng một tiếng thuyết pháp
Đoạn trừ hết lưới nghi
Bồ-tát trụ địa này
Pháp vương của trời người
Làm bậc đại Pháp sư
Tùy thuận tâm chúng sinh
Suốt cả ngày lẫn đêm
Cùng ở chỗ chư Phật
An trụ thâm diệu
Tịch diệt trí giải thoát
Cúng dường vô lượng Phật
Căn lành dần sáng tịnh
Ví như Chuyển luân vương
Trang sức vàng trên mào
Ánh sáng chiếu chúng sinh
Nơi phiền não hiểm nạn
Như ánh sáng Phạm vương
Chiếu khắp đại thiên cõi
Bồ-tát trụ địa này
Thường làm Đại phạm vương
Chủ tam thiên đại thiên
Các căn đều lanh lợi
Khéo dùng phép ba thừa
Khai thị độ chúng sinh
Làm tất cả nghiệp lành
Đều tùy thuận chánh niệm
Chỉ trong một khoảnh khắc
Đạt Tam-muội nhiệm mầu
Nhiều như số bụi trần
Trong vô lượng cõi nước
Thấy mười phương chư Phật
Dùng diệu âm thuyết pháp
Thấy thân lực của Phật
Lại phát vô lượng nguyện
Địa thứ chín như thế
Nơi đại trí thực hành
Sâu xa khó thấy biết
Nay đã lược nói xong.

M